

Số: 160/KH-THPT

Rạch Giá, ngày 27 tháng 03 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### Cụ thể hoá kế hoạch của Sở GDĐT về thực hiện nhiệm vụ đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

Căn cứ Kế hoạch số 1056/KH-SGDĐT ngày 27/02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang về việc thực hiện kế hoạch 185/KH-UBND ngày 11/11/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình hành động của Chính phủ và Chương trình hành động của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 71 NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh An Giang;

Trường THPT Nguyễn Hùng Sơn xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung cụ thể sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích:

- Quán triệt và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ đột phá của Ngành Giáo dục tỉnh An Giang vào điều kiện thực tế của nhà trường nhằm nâng cao chất lượng dạy và học, đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục.

- Tăng cường tính chủ động trong thực hiện các nhiệm vụ, đảm bảo thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Sở GDĐT xác định, chỉ đạo.

##### 2. Yêu cầu:

- Việc triển khai các nhiệm vụ phải sâu rộng đến toàn thể viên chức, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh; xác định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cá nhân trong nhà trường trong việc thực hiện các chỉ tiêu đề ra.

- Phối hợp, lồng ghép các nội dung nhiệm vụ của Kế hoạch với kế hoạch thực hiện nhiệm vụ từng năm, từng học kỳ, các hoạt động giáo dục của nhà trường.

#### II. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Tạo bước đột phá mạnh mẽ trong đổi mới quản trị nhà trường và phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tập trung xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, hiện đại; chú trọng phát triển phẩm chất, năng lực, kỹ năng số và khát vọng cống hiến cho học sinh. Phấn đấu xây dựng trường THPT Nguyễn Hùng Sơn trở thành đơn vị điển hình về ứng dụng công nghệ và chuyển đổi số trong khối các trường THPT của tỉnh, góp phần cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

### **Đến năm 2030:**

- Hàng năm, duy trì 100% học sinh lớp 12 đỗ tốt nghiệp THPT, 85% học sinh lớp 12 đỗ đại học, cao đẳng; học sinh của trường dự thi tốt nghiệp có điểm trung bình cao hơn điểm trung bình học sinh dự thi của toàn tỉnh.

- 100% học sinh được trang bị kỹ năng số cơ bản và tham gia các hoạt động hướng nghiệp, khởi nghiệp.

- 100% viên chức quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh của trường khai thác và sử dụng hiệu quả hồ sơ số, học liệu số; khai thác ứng dụng công nghệ, trí tuệ nhân tạo trong quản lý, dạy và học.

- Tổ chức dạy học bằng tiếng Anh đối với một số tiết ở các môn khoa học tự nhiên.

- 100% giáo viên đạt chuẩn; ít nhất 30% giáo viên có trình độ thạc sĩ; 100% viên chức quản lý và giáo viên đạt chuẩn năng lực số.

- Duy trì và nâng cao các tiêu chí trường đạt chuẩn quốc gia; 100% lớp học có thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong dạy học.

- Hoàn thiện hệ thống quản trị số, 100% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

#### **1. Công tác tuyên truyền và đổi mới quản trị**

- Tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết 71-NQ/TW và Kế hoạch 185/KH-UBND của tỉnh; Kế hoạch số 1056/KH-SGDĐT ngày 27/02/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo An Giang đến toàn thể viên chức, người lao động và học sinh.

- Lồng ghép nội dung tuyên truyền vào các buổi họp hội đồng sư phạm, sinh hoạt dưới cờ và trang thông tin điện tử của trường.

- Đổi mới phương thức quản lý theo hướng tự chủ, minh bạch và số hóa công tác hành chính. Tổ chức xây dựng tiêu chí, chuẩn mực, minh chứng và kết quả đầu ra đối với các hoạt động giáo dục trong nhà trường, làm cơ sở đánh giá chất lượng các hoạt động của nhà trường.

- Thường xuyên rà soát, tự đánh giá, kiểm định và cải tiến chất lượng nội bộ trường.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời các chính sách ưu tiên cho đội ngũ viên chức, người lao động và học sinh; quan tâm, hỗ trợ kịp thời các đối tượng nhằm đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục.

#### **2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; thực hiện có hiệu quả công tác hướng nghiệp và phân luồng**

- Đẩy mạnh mô hình "Trường học hạnh phúc", văn hóa học đường. Tăng cường phối hợp giữa Nhà trường - Gia đình - Xã hội để ngăn ngừa bạo lực học đường và tệ nạn xã hội trong nhà trường.

- Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành; đẩy mạnh giáo dục STEM/STEAM và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

- Chú trọng nâng cao năng lực giao tiếp tiếng Anh cho học sinh và ứng dụng AI trong dạy và tập.

- Thực hiện phân luồng học sinh sau THPT theo năng lực và sở thích. Phối hợp với các trường Cao đẳng, Đại học và doanh nghiệp tại địa phương để tư vấn hướng nghiệp định kỳ cho học sinh khối 12.

### **3. Chuyển đổi số trong dạy và học**

- Triển khai chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho đội ngũ viên chức, người lao động và học sinh đảm bảo thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Tiếp tục đầu tư hệ thống mạng không dây, phòng máy tính và trang thiết bị tương tác cho các lớp học; tăng cường ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo trong các tiết học và các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kho học liệu số dùng chung; 100% giáo viên sử dụng học bạ điện tử, hồ sơ sổ sách điện tử và các phần mềm quản lý học tập (LMS).

### **4. Xây dựng đội ngũ, cơ sở vật chất đạt chuẩn**

- Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ; tổ chức cho đội ngũ tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ do Sở GDĐT và các đơn vị có liên quan tổ chức.

- Tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, quan tâm phát triển năng lực dạy học bằng tiếng Anh.

## **IV. LỘ TRÌNH VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN**

Thực hiện theo Phụ lục đính kèm

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Các thành viên lãnh đạo trường**

- Thực hiện nhiệm vụ, quản lý các hoạt động và chịu trách nhiệm về nội dung công việc thuộc lĩnh vực được phân công. Từng bộ phận chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, tổ chức và điều hành nội dung công việc phụ trách.

- Thường xuyên kiểm tra theo kế hoạch kết hợp kiểm tra đột xuất để kịp thời chấn chỉnh khắc phục những hạn chế thiếu sót để rút kinh nghiệm đồng thời đốc thúc các bộ phận hoàn thành tốt nhiệm vụ.

### **2. Đối với tổ chuyên môn**

- Tổ trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm xây dựng Kế hoạch dạy học, kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ chuyên môn theo các văn bản quy định; phân công giáo viên thực hiện nhiệm vụ của tổ theo thẩm quyền, bảo đảm khách quan công bằng, phù hợp với năng lực công tác mỗi cá nhân; tổ chức cho giáo viên thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ về chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy

học. Tổ trưởng/tổ phó chuyên môn chịu trách nhiệm trước lãnh đạo nhà trường thực hiện việc kiểm tra kết quả thực hiện của thành viên trong tổ.

- Phối hợp với Đoàn trường, GVCN tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh; hưởng ứng các phong trào thi đua, thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

### **3. Đối với Đoàn thể**

Căn cứ văn bản hướng dẫn của các cơ quan quản lý; kế hoạch giáo dục của nhà trường, phối hợp với nhà trường, với GVCN và các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục theo nhiệm vụ năm học của từng bộ phận.

### **4. Đối với Văn phòng, Thư viện, Thiết bị, CNTT**

- Chủ động xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị; tham mưu bổ sung mua sắm sách, tài liệu tham khảo, thiết bị đồ dùng dạy học theo quy định.

- Bộ phận CNTT tích cực nghiên cứu, tìm hiểu và khai thác hiệu quả hệ thống CNTT của trường, các phần mềm hỗ trợ quản lý và dạy học; hỗ trợ các hoạt động chuyển đổi số trong nhà trường.

### **5. Đối với giáo viên/nhân viên**

- Chịu trách nhiệm về các nội dung công việc theo sự phân công của lãnh đạo trường và lãnh đạo tổ chuyên môn.

- Chủ động, tích cực phối hợp với Đoàn trường, tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn và CMHS tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh theo yêu cầu.

- Tích cực tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, sinh hoạt chuyên đề do các cấp tổ chức; chủ động tự học, bồi dưỡng thường xuyên; tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định được phân công.

Trên đây là Kế hoạch cụ thể hoá việc thực hiện nhiệm vụ đột phá phát triển giáo dục và đào tạo của trường THPT Nguyễn Hùng Sơn. Các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể, cá nhân liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ được phân công nghiêm túc triển khai, phối hợp thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc cần bổ sung, điều chỉnh, đề nghị các bộ phận chủ động báo cáo lãnh đạo trường để được hướng dẫn, điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở GDĐT;
- Đảng uỷ trường;
- Đoàn TN; Tổ CM;
- VC, NLĐ, HS;
- Website; bảng TB;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỜNG**  
**TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  
**NGUYỄN HÙNG SƠN**  
**NGUYỄN Thị Mai**

## Phụ lục

### Về việc phân công thực hiện nhiệm vụ đột phá phát triển giáo dục và đào tạo

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 160 /KH-THPT ngày 27/03/2026 của trường THPT Nguyễn Hùng Sơn)

STT	Nội dung công việc	Trách nhiệm chính	Phối hợp	Sản phẩm	Thời gian
1	Xây dựng và ban hành Kế hoạch của trường	Đ/c Nguyễn Thị Mai	Các phó hiệu trưởng, GV	Kế hoạch	Tháng 3/2026
2	Triển khai học tập, quán triệt Nghị quyết 71-NQ/TW; Kế hoạch 185/KH-UBND của UBND tỉnh; Kế hoạch 1056/KH-SGDĐT của Sở GDĐT	Đ/c Nguyễn Thị Thanh Bình	Đoàn Thanh niên; Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng	- Báo cáo kết quả tổ chức hội nghị/buổi sinh hoạt; - Hồ sơ tích hợp giảng dạy, tuyên truyền.	Bắt đầu khi kế hoạch được ban hành; thường xuyên lồng ghép trong các hoạt động giáo dục
3	Tổ chức xây dựng tiêu chí, chuẩn mực, minh chứng và kết quả đầu ra đối với các hoạt động giáo dục trong nhà trường	Đ/c Nguyễn Đức Ninh	Các phó hiệu trưởng, Tổ trưởng; Bí thư Đoàn TN	Bộ tiêu chí đánh giá hiệu quả các hoạt động giáo dục	Quý II năm 2026
4	Rà soát, tự đánh giá, kiểm định và cải tiến chất lượng nội bộ trường	Đ/c Nguyễn Thị Thanh Bình	Các phó hiệu trưởng; Đoàn TN; Các tổ CM, tổ VP	Báo cáo tự đánh giá đăng tải trên phần mềm kiểm định và trang web của trường	Tháng 4 hằng năm
5	Thực hiện các chính sách cho đội ngũ viên chức, người lao động và học sinh; đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục	Đ/c Nguyễn Thị Mai	Kế toán	Không có đối tượng nào bị thiếu chính sách	Rà soát, đối chiếu hàng quý



6	Xây dựng và triển khai mô hình "Trường học hạnh phúc"	Đ/c Nguyễn Thị Thanh Bình	Các phó hiệu trưởng; Đoàn TN; Các tổ CM, tổ VP	Kế hoạch triển khai  Báo cáo kết quả triển khai mô hình	Quý IV năm 2026  Quý IV năm 2027 và các năm tiếp theo
7	Triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông	Đ/c Nguyễn Đức Ninh	Các phó hiệu trưởng, Tổ trưởng; Bí thư Đoàn TN	Kết quả đạt chỉ tiêu chất lượng theo từng năm học	Tháng 6 hằng năm
8	Tổ chức hiệu quả hoạt động giáo dục STEM/STEAM và các hoạt động trải nghiệm sáng tạo	Đ/c Nguyễn Đức Ninh	Các phó hiệu trưởng, Tổ trưởng; Bí thư Đoàn TN	Trong mỗi năm học, mỗi tổ CM có ít nhất 02 sản phẩm STEM/STEAM/KHKT	Tháng 6 hằng năm
9	Xây dựng và triển khai kế hoạch nâng cao năng lực tiếng Anh đáp ứng yêu cầu sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ thứ 2 trong nhà trường	Đ/c Hồ Chí Dũng	Các phó hiệu trưởng, Tổ trưởng; Bí thư Đoàn TN	- Tỷ lệ điểm TB môn tiếng Anh trong kỳ thi TN và các kỳ thi khác của trường cao hơn điểm trung bình môn tiếng Anh tương ứng của toàn tỉnh.  - Trường tổ chức dạy các môn khoa học bằng tiếng Anh.  - Đạt mục tiêu sử dụng tiếng Anh là ngôn ngữ thứ 2 trong nhà trường.	hằng năm  - Theo kế hoạch của Sở GDĐT  - Theo kế hoạch của Sở GDĐT
10	Xây dựng và triển khai kế hoạch phân luồng, tư vấn hướng nghiệp cho học sinh	Đ/c Nguyễn Thị Mai	Các phó hiệu trưởng, Tổ	Kế hoạch triển khai	Đầu mỗi năm học

			trưởng; Bí thư Đoàn TN	Báo cáo kết quả triển khai mô hình	Tháng 6 hằng năm
11	Triển khai chuẩn năng lực số và trí tuệ nhân tạo cho đội ngũ viên chức, người lao động và học sinh	Đ/c Nguyễn Thị Thanh Bình	Các phó hiệu trưởng; Đoàn TN; Các tổ CM, tổ VP	Kế hoạch triển khai Báo cáo kết quả triển khai mô hình	Đã triển khai Quý IV năm 2027 và các năm tiếp theo
12	Đầu tư, trang bị CSVC phục vụ chuyển đổi số	Đ/c Nguyễn Thị Mai	Đ/c Hồ Chí Dũng; Kế toán; các tổ trưởng; Văn phòng	100% phòng học có mạng; có máy tính	Rà soát, đối chiếu hàng quý
13	Xây dựng kho học liệu số dùng chung; sử dụng học bạ điện tử, hồ sơ sổ sách điện tử và các phần mềm quản lý dạy và học	Đ/c Nguyễn Đức Ninh	Các phó hiệu trưởng, Tổ trưởng; Bí thư Đoàn TN	Có kho học liệu của 3 khối; mỗi môn học có ít nhất 10 tài liệu tham khảo; mỗi năm học bổ sung 5 tài liệu/ môn  100% học bạ, hồ sơ của nhà trường số hoá	Tháng 6 hằng năm  Tháng 6 năm 2026
14	Xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên.	Đ/c Nguyễn Thị Mai	Đ/c Hồ Chí Dũng; các tổ trưởng; Văn phòng	100% giáo viên đạt chuẩn.  100% giáo viên, nhân viên được tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu  30% viên chức có trình độ thạc sĩ	Theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Sở  Năm 2030

